

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ THÀNH PHỐ HUẾ
TRUNG TÂM KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Địa chỉ: 118 Nguyễn Văn Linh, phường Hương An, thành phố Huế

Điện thoại: 0234 3949595

Email: dmst.skhn@hue.gov.vn

Fanpage: <https://www.facebook.com/STICHUE>

Website: stic.hue.gov.vn



HỒ SƠ NĂNG LỰC
TRUNG TÂM KHOA HỌC, CÔNG NGHỆ
VÀ ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

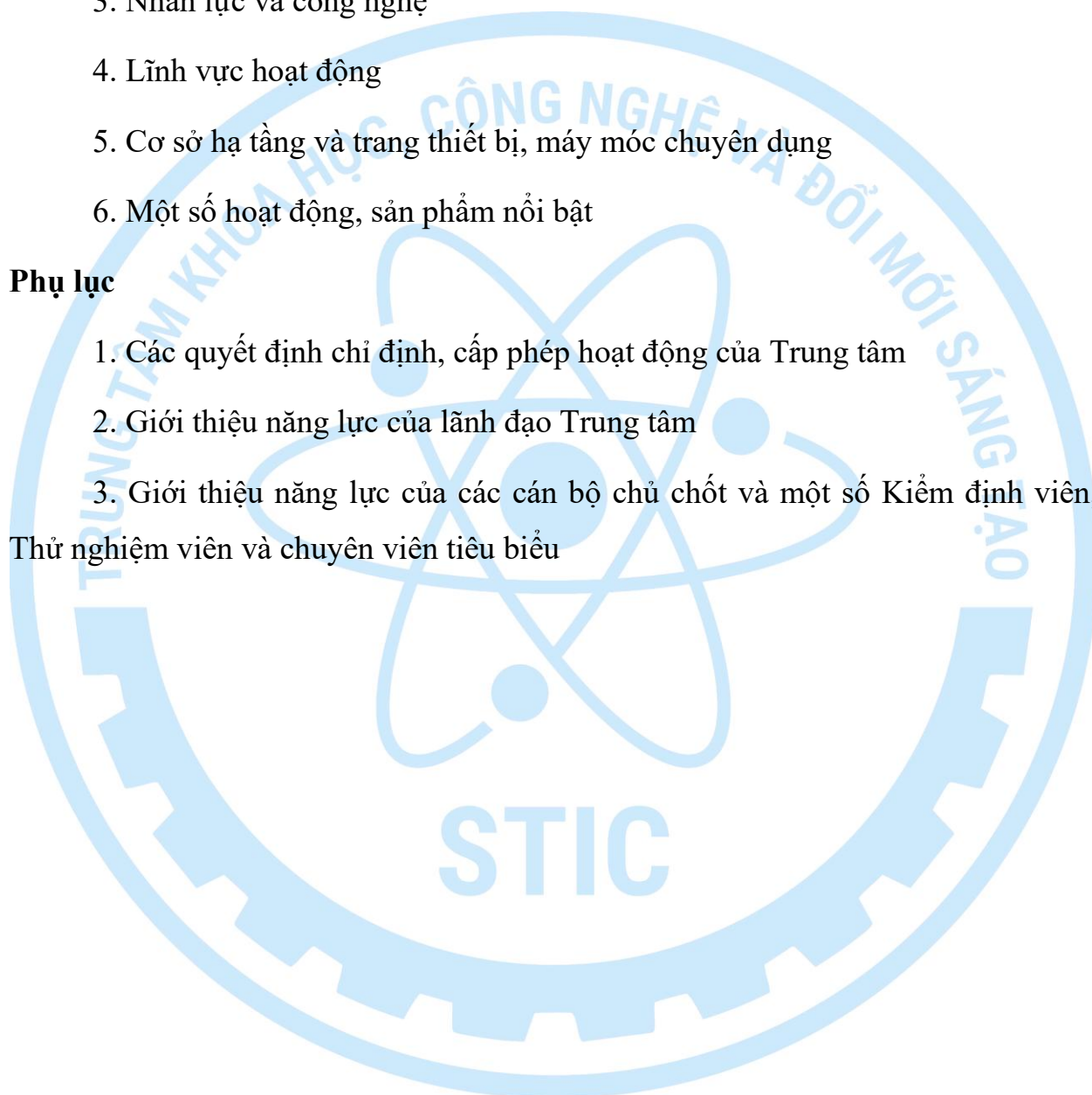
NỘI DUNG

Giới thiệu chung

1. Thư giới thiệu
2. Cơ cấu tổ chức
3. Nhân lực và công nghệ
4. Lĩnh vực hoạt động
5. Cơ sở hạ tầng và trang thiết bị, máy móc chuyên dụng
6. Một số hoạt động, sản phẩm nổi bật

Phụ lục

1. Các quyết định chỉ định, cấp phép hoạt động của Trung tâm
2. Giới thiệu năng lực của lãnh đạo Trung tâm
3. Giới thiệu năng lực của các cán bộ chủ chốt và một số Kiểm định viên, Thử nghiệm viên và chuyên viên tiêu biểu



THƯ GIỚI THIỆU

Trung tâm Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo kính gửi lời chào trân trọng và lời cảm ơn chân thành đến Quý khách hàng, Quý đối tác đã hợp tác và quan tâm đến các sản phẩm và dịch vụ của Trung tâm Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo (Trung tâm) trong thời gian vừa qua. Trung tâm Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo (viết tắt STIC) là đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Huế, là đơn vị hoạt động chuyên nghiệp có chức năng triển khai các hoạt động nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ thành phố Huế; thực hiện các hoạt động sự nghiệp và dịch vụ về ứng dụng khoa học và công nghệ, về kỹ thuật tiêu chuẩn, đo lường, năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa, mã số, mã vạch; thực hiện các dịch vụ tư vấn, thiết kế, xây dựng, giám sát, thẩm tra, kiểm thử các chương trình, công trình, dự án, đề án về lĩnh vực Khoa học và Công nghệ, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và nhu cầu của tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật. Qua thời gian hoạt động Trung tâm đã không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ để mang đến cho khách hàng các sản phẩm, dịch vụ thiết thực và hiệu quả.

Chúng tôi tin rằng với đội ngũ cán bộ trẻ, được đào tạo bài bản, nhiệt huyết cùng các cơ sở vật chất, trang thiết bị được đầu tư hiện đại – Trung tâm Khoa Học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo với phương châm:

CHÍNH XÁC – KHÁCH QUAN – KỊP THỜI – ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Thông qua hồ sơ năng lực này, STIC mong muốn được giới thiệu đầy đủ các thông tin đến Quý khách hàng, Quý đối tác nhằm thuận lợi hơn trong việc tìm hiểu và hợp tác.

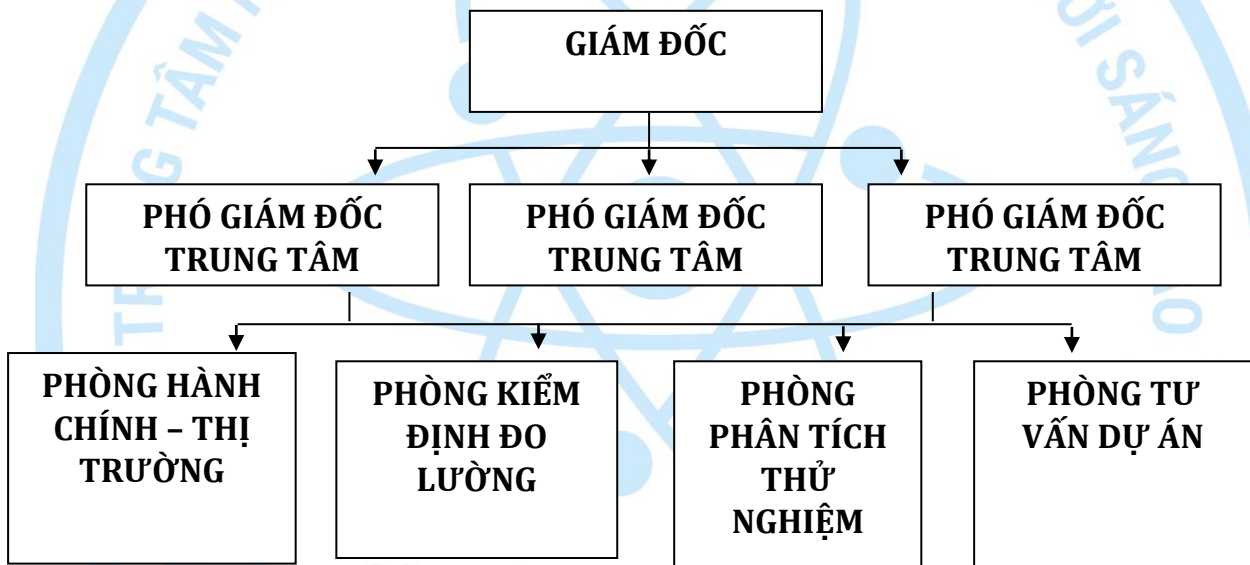
Chúng tôi tự tin sẽ mang lại sự hài lòng trong các dịch vụ và đồng hành với sự phát triển lâu dài của Quý Cơ quan/Doanh nghiệp trong tương lai.

Rất mong được hợp tác cùng Quý Cơ quan/Doanh nghiệp!

CƠ CẤU TỔ CHỨC

Trung tâm Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ được thành lập theo Quyết định số 1220/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Huế về việc thành lập Trung tâm Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo trên cơ sở hợp nhất Trung tâm Đo lường, Thử nghiệm và Thông tin khoa học và Trung tâm Ứng dụng tiến bộ Khoa học và Công nghệ thuộc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Huế.

Trung tâm hiện có: 01 Phó Giám đốc phụ trách và 03 Phó Giám đốc. Trung tâm có 04 phòng chuyên môn: phòng Hành chính – Thị trường; phòng Kiểm định Đo lường; phòng Phân tích thử nghiệm; Phòng Tư vấn dự án.



Hình 1: Sơ đồ cơ cấu tổ chức STIC

LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG

Trung tâm Khoa học, Công nghệ và Đổi mới sáng tạo là đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên thuộc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Huế, là đơn vị hoạt động chuyên nghiệp có chức năng triển khai các hoạt động nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ thành phố Huế; thực hiện các hoạt động sự nghiệp và dịch vụ về ứng dụng khoa học và công nghệ, về kỹ thuật tiêu chuẩn, đo lường, năng suất, chất lượng sản phẩm, hàng hóa, mã số, mã vạch; thực hiện các dịch vụ tư vấn, thiết kế, xây dựng, giám sát, thẩm tra, kiểm thử các chương trình, công trình, dự án, đề án về lĩnh vực Khoa học và Công nghệ, hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước và nhu cầu của tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật

STIC có 4 lĩnh vực hoạt động chính:

1. Về hoạt động nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ:

- a) Tổ chức nghiên cứu, triển khai ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ trong và ngoài nước vào các lĩnh vực sản xuất, đời sống và bảo vệ môi trường;
- b) Tổ chức thực hiện các dự án sản xuất thử nghiệm; đào tạo, chuyển giao, thương mại hoá và nhân rộng các kết quả của đề tài, dự án sản xuất thử nghiệm;
- c) Tổ chức thực hiện các hoạt động dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn;
- d) Lựa chọn các tiến bộ kỹ thuật và tổ chức khảo nghiệm để hoàn thiện quy trình kỹ thuật phù hợp với điều kiện địa phương đối với các sản phẩm mới;
- đ) Tổ chức xây dựng, lắp đặt và chế tạo thiết bị, sản xuất các sản phẩm hoặc các công trình phục vụ sản xuất và đời sống sau khi nghiên cứu thành công hoặc nhận chuyển giao công nghệ từ các tổ chức khoa học và công nghệ trong và ngoài nước;
- e) Tổ chức đào tạo, tập huấn chuyển giao các tiến bộ khoa học kỹ thuật đến người dân; tổ chức các cuộc tham quan các mô hình ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong và ngoài thành phố;
- g) Xây dựng các mô hình trình diễn về ứng dụng các công nghệ mới, các kỹ thuật tiến bộ và phổ biến nhân rộng phù hợp với địa phương;

h) Xác định nhu cầu cần hoàn thiện kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, nhu cầu ứng dụng, đổi mới và chuyển giao công nghệ tại địa phương; thực hiện các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp và người dân đổi mới công nghệ;

2. Hoạt động tiêu chuẩn đo lường và chất lượng:

a) Thiết lập, duy trì, bảo quản và khai thác các chuẩn đo lường của địa phương;

b) Thực hiện hoạt động kiểm định, hiệu chuẩn, thử nghiệm phương tiện đo, chuẩn đo lường trong các lĩnh vực và phạm vi đã đăng ký, được chỉ định; hoạt động kinh doanh, bảo trì, bảo dưỡng, sửa chữa phương tiện đo, chuẩn đo lường, thiết bị thí nghiệm, vật liệu, dụng cụ, thiết bị điện theo quy định của pháp luật;

c) Thực hiện hoạt động thử nghiệm, giám định chất lượng sản phẩm, hàng hóa phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước;

d) Thực hiện tư vấn xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý và các công cụ cải tiến nâng cao năng suất chất lượng cho các tổ chức, cơ quan nhà nước, doanh nghiệp;

đ) Thực hiện các hoạt động tư vấn, trợ giúp việc công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình và môi trường;

e) Thực hiện các hoạt động phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về tiêu chuẩn, đo lường, nhãn hàng hóa, chất lượng sản phẩm, hàng hóa lưu thông trên địa bàn thành phố, hàng hóa xuất khẩu, hàng hóa nhập khẩu, mã số mã vạch theo sự phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

g) Thực hiện các hoạt động trợ giúp các đơn vị, tổ chức tham gia giải thưởng chất lượng quốc gia; ứng dụng công nghệ mã số, mã vạch;

h) Thực hiện áp dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học và công nghệ trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và năng suất.

i) Tổ chức, tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ về tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, đo lường, chất lượng, hàng rào kỹ thuật trong thương mại và năng suất;

k) Tổ chức tham quan, học tập, hợp tác, chia sẻ kinh nghiệm về tiêu chuẩn,

đo lường, năng suất và chất lượng;

l) Thực hiện các hoạt động kỹ thuật khác về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng và năng suất phù hợp với chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo:

a) Cung cấp trang thiết bị và cơ sở vật chất kỹ thuật, hỗ trợ kỹ thuật, phát triển, kiểm thử và tối ưu hóa công nghệ, sản phẩm, dịch vụ cho khởi nghiệp sáng tạo; Cung cấp các chương trình ươm tạo công nghệ, ươm tạo doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; tăng tốc khởi nghiệp sáng tạo; cung cấp không gian làm việc chung, không gian trưng bày sản phẩm, tiện ích văn phòng phục vụ cho hoạt động khởi nghiệp sáng tạo;

b) Hỗ trợ xây dựng chiến lược gọi vốn, huy động vốn cho cá nhân, nhóm cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo; kết nối đầu tư, tài chính, thương mại cho tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo;

c) Cung cấp, triển khai các khóa đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, huấn luyện, tư vấn lập kế hoạch, chiến lược phát triển, quản lý kinh doanh, pháp lý, tài chính, đàm phán, đánh giá, thẩm định giá, chuyển giao công nghệ; cung cấp chuyên gia, hỗ trợ tư vấn đăng ký, khai thác tài sản trí tuệ; tổ chức các sự kiện về khởi nghiệp sáng tạo.

d) Đảm bảo hạ tầng, nhân lực, mạng lưới, dữ liệu, phương tiện kỹ thuật phù hợp để triển khai các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo.

4. Hoạt động tư vấn dự án

Cung cấp dịch vụ tư vấn, thiết kế, thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu, thẩm tra, quản lý dự án, giám sát, thi công, kiểm thử phần mềm các chương trình, công trình, dự án, đề án lĩnh vực Khoa học và Công nghệ.

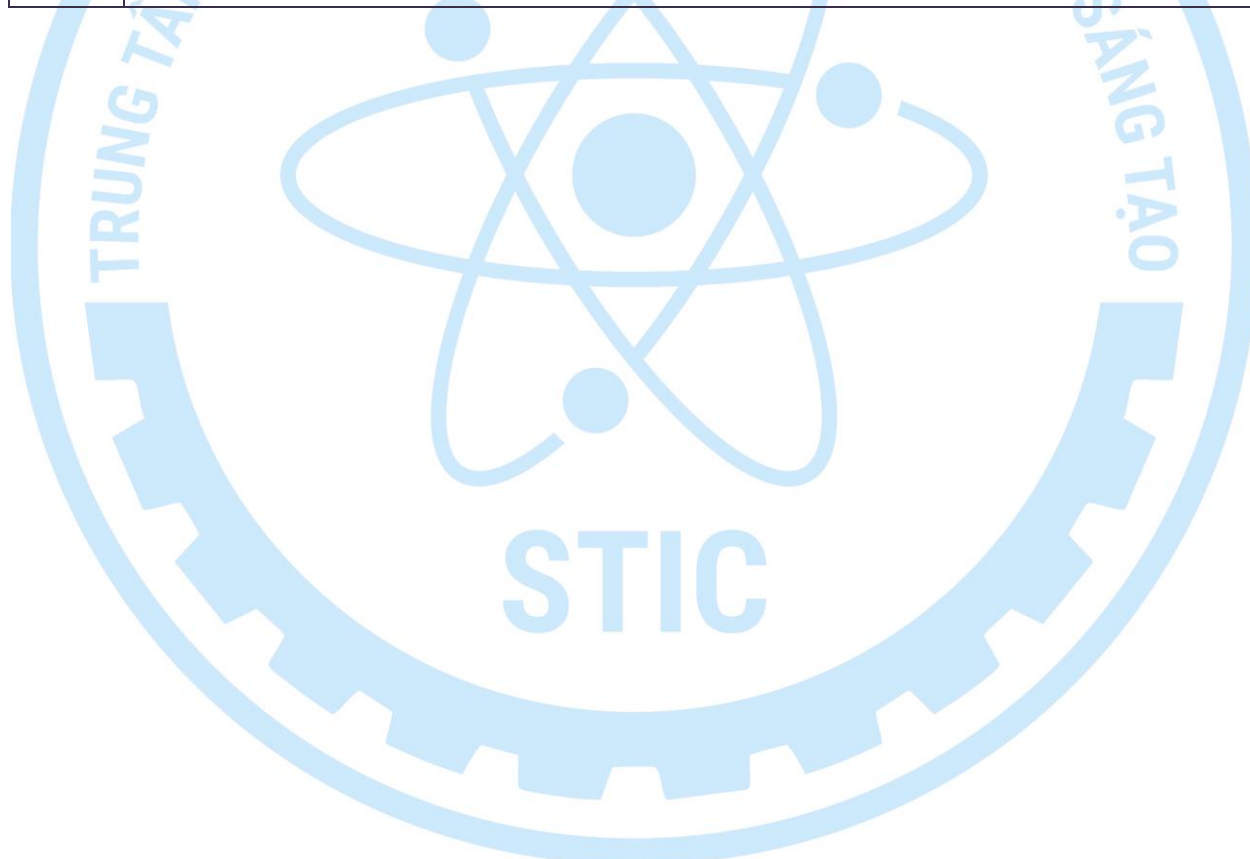
5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ giao.

CÁC DỊCH VỤ NỔI BẬT

TT	LOẠI HÌNH HOẠT ĐỘNG
I	HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU, ỨNG DỤNG
1	Nghiên cứu, triển khai ứng dụng thành tựu khoa học và công nghệ trong và ngoài nước vào các lĩnh vực sản xuất, đời sống và bảo vệ môi trường
2	Xác định nhu cầu cần hoàn thiện kết quả nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, nhu cầu ứng dụng, đổi mới và chuyển giao công nghệ tại địa phương; thực hiện các giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp và người dân đổi mới công nghệ;
II	LĨNH VỰC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
1	Kiểm định cân phân tích
2	Kiểm định cân kỹ thuật
3	Kiểm định cân đồng hồ lò xo
4	Kiểm định cân bàn đến 150kg; đến 500kg; đến 2000kg; đến 5000 kg.
5	Kiểm định cân đĩa
6	Kiểm định cân ô tô đến 60 tấn; đến 80 tấn; đến 100 tấn; đến 120 tấn.
7	Kiểm định quả cân M1
8	Kiểm định cột đo xăng dầu
9	Kiểm định đồng hồ nước lạnh cơ khí
10	Kiểm định phương tiện đo dung tích thông dụng
11	Kiểm định áp kế lò xo

12	Kiểm định huyết áp kế
13	Kiểm định công tơ điện xoay chiều 1 pha kiểu cảm ứng
14	Kiểm định công tơ điện xoay chiều 1 pha kiểu điện tử
15	Kiểm định công tơ điện xoay chiều 3 pha kiểu cảm ứng
16	Kiểm định công tơ điện xoay chiều 3 pha kiểu điện tử
17	Kiểm định Taximet
18	Kiểm định xe bồn Xitec xăng, dầu
19	Thử nghiệm điện trở hệ thống tiếp địa, chống sét
20	Thử nghiệm, phân tích chất lượng sản phẩm hàng hóa: mẫu tinh dầu trầm; mẫu tinh dầu hoa ngũ sắc; mẫu tinh dầu sả; mẫu tinh dầu bạc hà; mẫu dầu massage; mẫu bột kem béo; mẫu mè xừng; mẫu thực bì; mẫu giống lúa; mẫu gạo; mẫu quả lê, mẫu nước
21	Tư vấn các hệ thống quản lý Iso
22	Tư vấn công bố tiêu chuẩn cơ sở; Tư vấn báo cáo chất lượng sản phẩm; Tư vấn sự cố tràn dầu cửa hàng xăng dầu
23	Tư vấn hệ thống Truy suất nguồn gốc sản phẩm, hàng hoá
24	Thực hiện hoạt động thử nghiệm, giám định chất lượng sản phẩm hàng hóa
25	Thực hiện tư vấn xây dựng, áp dụng hệ thống quản lý và các công cụ cải tiến nâng cao năng suất chất lượng cho các tổ chức, cơ quan nhà nước, doanh nghiệp;
26	Thực hiện các hoạt động tư vấn, trợ giúp việc công bố tiêu chuẩn áp dụng đối với các sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình và môi trường;
27	Thực hiện các hoạt động phối hợp với các cơ quan liên quan thực hiện kiểm tra, thanh tra chuyên ngành về tiêu chuẩn, đo lường, nhãn hàng hóa, chất lượng sản phẩm, hàng hóa lưu thông trên địa bàn thành phố, hàng

	hóa xuất khẩu, hàng hóa nhập khẩu, mã số mã vạch
III	HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ KHỞI NGHIỆP SÁNG TẠO
1	Cung cấp, triển khai các khóa đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, huấn luyện, tư vấn lập kế hoạch, chiến lược phát triển, quản lý kinh doanh, pháp lý, tài chính, đàm phán, đánh giá, thẩm định giá, chuyển giao công nghệ; cung cấp chuyên gia, hỗ trợ tư vấn đăng ký, khai thác tài sản trí tuệ; tổ chức các sự kiện về khởi nghiệp sáng tạo
IV	HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN DỰ ÁN
1.	Cung cấp dịch vụ tư vấn, thiết kế, thẩm định hồ sơ mời thầu và kết quả lựa chọn nhà thầu, thẩm tra, quản lý dự án, giám sát, thi công, kiểm thử phần mềm các chương trình, công trình, dự án, đề án lĩnh vực Khoa học và Công nghệ.



NHÂN LỰC VÀ CƠ SỞ VẬT CHẤT, NHÂN LỰC

Qua thời gian hoạt động, STIC đã từng bước xây dựng được một đội ngũ nhân lực vững mạnh được đào tạo chính quy, có kinh nghiệm và chuyên môn cao, hoạt động chuyên nghiệp trong lĩnh vực nghiên cứu ứng dụng, chuyển giao công nghệ; Tiêu chuẩn Đo lường, Chất lượng; Hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp sáng tạo; Hoạt động tư vấn dự án trong đó có Trung tâm hiện có 39 cán bộ (25 nam, 14 nữ).

Tập thể lãnh đạo và chuyên viên của STIC không chỉ tập trung về mặt kỹ thuật mà còn chú trọng đến các yếu tố quan trọng khác như kịp thời, đổi mới sáng tạo trong từng sản phẩm và dịch vụ để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của Quý khách hàng, đối tác.

Thông tin cơ cấu nhân sự của HUECMTSI

Thành phần	Vị trí công tác	Trình độ	Số năm kinh nghiệm
CÁN BỘ CHỦ CHỐT			
Nguyễn Đình Hùng	Phó Giám đốc	Kỹ sư tin học	20
Cổ Kim Nguyên Phương	Phó Giám đốc	Cử nhân Hệ thống thông tin kinh tế, Thạc sĩ Quản lý kinh tế	10
Châu Văn Ngọc	Phó Giám đốc	Cử nhân Hóa học	20
Trần Đình Duy Hinh	Phó Giám đốc	Kỹ sư Công nghệ thông tin	20
Nguyễn Tấn Hương Toàn	Trưởng phòng HC-TT	Thạc sĩ luật kinh tế, Kỹ sư quản lý đất đai	12
Trần Nguyên Dũng	Phó trưởng phòng HC-TT	Cử nhân Kinh tế	12
Hoàng Việt Nga	Trưởng phòng KĐ ĐL	Kỹ sư cơ khí chế tạo máy, Cử nhân QTKD, Thạc sĩ kỹ thuật máy	13
Võ Hữu Minh Đức	Phó Trưởng	Kỹ sư cơ khí chế tạo	12

	phòng KĐ ĐL	máy	
Nguyễn Đức Phát	Phó Trưởng phòng KĐ ĐL	Kỹ sư xây dựng	12
Lê Thị Mỹ Hạnh	Trưởng phòng Phân tích Thử nghiệm	Kỹ sư hóa	10
Nguyễn Cẩm Vân	Trưởng phòng Phân tích Thử nghiệm	Cử nhân hóa học	10
Nguyễn Hữu Định	Trưởng phòng Tư vấn dự án	Cử nhân sư phạm tin học	10
NHÂN SỰ PHÒNG HÀNH CHÍNH – THỊ TRƯỜNG			
13 người		Thạc sĩ/Cử nhân/kỹ sư	5-15 công tác
NHÂN SỰ PHÒNG KIỂM ĐỊNH ĐO LƯỜNG			
7 người		Thạc sĩ/Cử nhân/kỹ sư Kiểm định viên, Thử nghiệm viên	5-15 công tác
NHÂN SỰ PHÒNG PHÂN TÍCH THỬ NGHIỆM			
7 người		Thạc sĩ/Cử nhân/kỹ sư Thử nghiệm viên	5-15 công tác
NHÂN SỰ PHÒNG TƯ VẤN DỰ ÁN			
8 người		Thạc sĩ/Cử nhân/kỹ sư	5-15 công tác

(Phụ lục 1. Năng lực nhân sự Trung tâm kèm theo)

CƠ SỞ VẬT CHẤT – TRANG THIẾT BỊ

1. Trụ sở

Trung tâm đã được đầu tư trụ sở làm việc và trang thiết bị tại địa chỉ: 118 Nguyễn Văn Linh, phường Hương An, thành phố Huế :

- + Tòa nhà làm việc 5 tầng
- + Tòa nhà làm việc 4 tầng
- + Trang thiết bị: tài sản, thiết bị kiểm định, kiểm nghiệm, thử nghiệm có giá trị 14,8 tỷ đồng, được bố trí tại nhà làm việc của Trung tâm.

2. Máy móc, trang thiết bị

Tài sản, thiết bị phục vụ công tác văn phòng, công tác kiểm định hiệu chuẩn, thử nghiệm đã được bố trí cơ bản phục vụ cho các hoạt động của Trung tâm:

- + Trang thiết bị chính phục vụ công tác Kiểm định, Hiệu chuẩn:

TT	Tên thiết bị		Mục đích sử dụng
1	Bộ quả chuẩn khối lượng <i>E2; F1; F2</i>	Sản xuất: Đức	Kiểm định lĩnh vực Khối lượng
2	Quả chuẩn <i>M1</i>	Sản xuất: Việt Nam	
3	Cân so sánh	Sản xuất: Đức	
4	Chuẩn dung tích kim loại hạng 2 <i>0.25L; 0.5L; 1L; 2L; 5L; 10L; 20L; 50L; 100L; 250L; 1000L; 2000L; 5000L</i>	Sản xuất: Việt Nam	Kiểm định lĩnh vực Dung tích
5	Bình chuẩn từng phần <i>19:21</i>	Sản xuất: Trung Quốc	
6	Bình chuẩn từng phần <i>95:105</i>	Sản xuất: Trung Quốc	
7	Bàn kiểm công tơ nước lạnh 20 vị trí <i>(gồm các lưu lượng kế chất lỏng)</i>	Sản xuất: Trung Quốc	
8	Chuẩn Đồng hồ bấm giây	Sản xuất: Mỹ	Kiểm định lĩnh vực Thời gian
9	Bàn kiểm công tơ điện 1 pha	Sản xuất: Trung Quốc	Kiểm định lĩnh vực Điện

10	Bàn kiểm công tơ điện xoay chiều 3 pha	Sản xuất: Trung Quốc	
11	Phương tiện đo điện trở tiếp đất	Kiểu: Kyoritsu Sản xuất: Nhật	
11	Thiết bị KĐ PTĐ điện não, điện tim	Sản xuất: Việt Nam	
12	Bộ kiểm công tơ điện cầm tay xoay chiều chuẩn 1 pha <i>WS2110C</i>	Sản xuất: Đức	
13	Bộ thiết bị kiểm định, hiệu chuẩn biến áp, biến dòng đo lường, bộ dây dòng sơ cấp, phụ kiện kèm theo cầu so	Sản xuất: Trung Quốc	
14	Chuẩn cung lực và đồng hồ so <i>EHB30A; EHB60A</i>	Sản xuất: Trung Quốc	Kiểm định lĩnh vực Cơ Lý
15	Hệ thống kiểm định lực kế <i>Bộ chỉ thị lực đa kênh LYLC (10,30,100,300,1000,2000 kN)</i>	Sản xuất: Trung Quốc	
16	Thiết bị kiểm định đồng hồ so <i>UDT2</i>	Sản xuất: Trung Quốc	
17	Thước mét chuẩn <i>(thuỷ tinh, kim loại)</i>	Sản xuất: Mỹ	
18	Bộ chuẩn lưu động kiểm định taximet	Sản xuất: Việt Nam	Kiểm định lĩnh vực Nhiệt
19	Bộ thiết bị hiệu chuẩn nhiệt độ 30 kênh <i>IR8402-20 Hioki</i>	Sản xuất: Nhật Bản	
21	Thiết bị kiểm định huyết áp kế <i>FLUKE 718.30G</i>	Sản xuất: Đức	
21	Áp kế chuẩn hiện số <i>0-700 bar; 0-50 bar</i>	Sản xuất: Đức	Kiểm định lĩnh vực Áp suất

+ Công tác thử nghiệm: Trang thiết bị chính hiện có:

TT	Tên thiết bị	Mục đích sử dụng
----	--------------	------------------

1	Máy quang phổ tử ngoại khả kiến <i>UV/VIS 02 chùm tia</i>	Hiệu: UVD-3200 Hãng: LABOMED - Mỹ	Phân tích chỉ tiêu nitrat, nitrit, độ màu, borat, Mangan, Cyanua,.....
2	Máy AAS <i>(Máy quang phổ hấp thụ nguyên tử hiệu chỉnh nền bằng đèn D2)</i>	Hiệu: NovAA 400P Hãng: Analytik Jena – Đức	Phân tích chỉ tiêu kim loại Pb, As, Hg, Cd, Zn, Fe, Mg, Al
3	Sắc ký lỏng hiệu năng cao <i>HPLC</i>	Hiệu: Chromaster Hãng: Hitachi - Nhật Bản	Phân tích chỉ tiêu caffein, natri benzoat, acid benzoic, acid sorbic,...
4	Máy sắc ký khí 3 đầu dò	Hiệu: Scion 456-GC Hãng: Mỹ	Phân tích chỉ tiêu cineol, PCB, methanol,...
5	Máy đo pH	Hiệu: C3010 Hãng: Consort – Bỉ	Đo chỉ tiêu pH
6	Khúc xạ kế	Hiệu: RX-5000α Hãng: Atago – Nhật Bản	Đo chỉ số khúc xạ, độ brix của chất lỏng (tinh dầu, dung môi hữu cơ,...)
7	Lò nung tro hóa	Hiệu: LE 6/11/R7 Hãng: Nabertherm – Đức	Xử lý mẫu
8	Tủ sấy	Hiệu: UN55 Hãng: Memmert – Đức	
9	Cân phân tích (4 số)	Hiệu: MG214Ai Hãng: Bel – Ý	Cân mẫu, cân hóa chất, chất chuẩn
10	Tủ hút khí độc	Nước SX: Việt Nam	Hút khí độc
11	Tủ lạnh	Hiệu: NR-BL267VSVN Hãng: Panasonic	Bảo quản mẫu, bảo quản hóa chất, chất chuẩn
12	Bếp cách thủy	Hiệu: WBN 14 Hãng: Memmert – Đức	Xử lý mẫu
13	Tủ ấm điện tử hiện số	Hiệu: IN55 Hãng: Memmert – Đức	
14	UV 2 bước sóng	Hiệu: UVLS-24 Hãng: UVP – Mỹ	
15	Máy ly tâm	Hiệu: EBA200 Hãng: Hettich – Đức	

16	Máy khuấy từ gia nhiệt	Hiệu: MS7-H550-Pro Hãng: DLAB – Mỹ	
17	Nồi hấp tiết trùng	Hiệu: SA-300VF Hãng: Sturdy - Đài Loan	
18	Máy cất nước 2 lần	Hiệu: WSC/4D Hãng: Halmiton – Anh	
19	Máy cô quay chân không	Hiệu: RE100-Pro Hãng: DLAB - Mỹ	
20	Bể rửa siêu âm	Hiệu: S60 Hãng: Elma – Đức	
21	Máy cô mẫu bằng khí N ₂	Hiệu: MG-2200 Hãng: Eyela – Nhật Bản	
22	Máy xay mẫu phân tích	Hiệu: PX-MFC90D Hãng: Kinematica – Thụy Sĩ	
23	Máy lắc ổn định nhiệt	Hiệu: 1083 Hãng: GFL – Đức	
24	Máy lắc ống nghiệm	Hiệu: SK-O180-Pro Hãng: DLAB - Mỹ	
25	Kính hiển vi	Hiệu: MBL2000 Hãng: Kruss - Đức	
26	Tủ cấy sinh học	Hiệu: LVG - 4AG - F8 Hãng: Esco – Singapore	
27	Bộ chiết sohlex	Hiệu: R106S Hãng: Behr – Đức	Phân tích chỉ tiêu chất béo
28	Bộ chưng cất đậm	Hiệu: UDK 129 Hãng: Velp – Ý	Phân tích chỉ tiêu nitơ tổng, nitơ amoni,....
29	Máy đếm khuẩn lạc	Hiệu: DOT - Colony Conter Hãng: IUL – Tây Ban Nha	Đếm khuẩn lạc

(Phụ lục 2. Các quyết định, chỉ định hoạt động)

MỘT SỐ SẢN PHẨM, HOẠT ĐỘNG NỔI BẬT

1/ Năm 2015 và 2016, Trung tâm là đơn vị tư vấn xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001:2015 cho các UBND các xã Lộc Trì, Lộc Bình thuộc huyện Phú Lộc và các xã Quảng Công, Quảng Ngạn, Quảng Thái thuộc huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế.



2/ Từ năm 2015 đến nay đã tiến hành tư vấn Hệ thống quản lý chất lượng theo ISO 9001:2015 cho các đơn vị: Công ty Xăng dầu Thừa Thiên Huế, Công ty CP chế biến Lâm sản Hương Giang, Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Thừa Thiên Huế, Ban Đầu tư Giao thông tỉnh, Công ty CP Thương mại Phú Lộc...



3/ Năm 2021, Trung tâm phối hợp với Sở Công thương để tư vấn xây dựng và áp dụng Hệ thống quản lý Năng lượng theo ISO 50001:2015 cho Trung tâm Thương mại và Khách sạn VINCOM Hùng Vương Huế và Công ty CP Dệt may Thiên An Thịnh.



4/ Năm 2020 và 2021, Trung tâm ký hợp đồng thử nghiệm mẫu nước với Công ty CP Công nghệ Ngọc Viễn Đông và các hợp đồng thử nghiệm khác.



5/ Năm 2021, từ nhiệm vụ Khoa học Công nghệ mà Sở Khoa học và Công nghệ giao, Trung tâm đã tiến hành lấy mẫu và phân tích các mẫu: Tôm chua, Mè xừng, Dầu tràm, nhằm phục vụ quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm hàng hóa đang lưu thông trên thị trường địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.



6/ Năm 2020, tổng số phương tiện đo trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế được Trung tâm kiểm định và hiệu chuẩn đạt yêu cầu kỹ thuật đo lường là: 6.599 phương tiện đo. Trong đó có các Doanh nghiệp lớn như: Công ty CP Dệt may Huế, Công ty TNHH Hanesbrand Việt Nam Huế, Công ty TNHH Xi măng Luks (Việt Nam), Công ty CP Xi măng Đồng Lâm, Công ty CP Cảng Chân mây, Ngoài ra, Trung tâm đang triển khai kiểm định đối chứng cho công tơ nước của Công ty CP Huewaco và công tơ điện của Công ty Điện lực Thừa Thiên Huế.





7/ Trong lĩnh vực Thông tin Khoa học công nghệ và Đổi mới sáng tạo:

Trung tâm đã tổ chức và thực hiện phổ biến thông tin khoa học và công nghệ, thông tin thống kê khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo của địa phương; phối hợp với các cơ quan truyền thông đại chúng đưa tri thức khoa học đến với mọi đối tượng; cung cấp thông tin khoa học và công nghệ phục vụ phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn.



Bên cạnh đó, xây dựng các kịch bản và ghi hình, sản xuất phóng sự các chương trình, sự kiện, hội nghị, hội thảo, talkshow, diễn đàn..., các bản tin trực tuyến liên quan đến ngành KH&CN, khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo; các hoạt động triển khai và ứng dụng tiến bộ KH&CN trong sản xuất và kinh doanh.

Liên tiếp các năm qua, Trung tâm đã hợp tác, liên doanh liên kết với các nhà khoa học, nhà đầu tư, quỹ đầu tư, tổ chức hỗ trợ khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo, cơ sở ươm tạo, cơ sở thúc đẩy kinh doanh, cơ sở vật chất kỹ thuật, khu làm việc chung trong và ngoài nước để triển khai các chương trình hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trong địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.



8/ Trong suốt các năm qua, Trung tâm đã triển khai ký hợp đồng nguyên tắc với các đơn vị lớn cùng ngành như: Quatest 2 Đà Nẵng, Trung tâm Đo lường, Thử nghiệm Quảng Bình, Trung tâm Kiểm nghiệm thuốc, Mỹ phẩm, Thực phẩm Thừa Thiên Huế, Trung tâm Ứng dụng Tiến bộ Khoa học và Công nghệ TTH, Incosaf Đà Nẵng Nhằm nâng cao năng lực, đáp ứng tối đa nhu cầu của Doanh nghiệp. Tạo sự kết nối giữa các tổ chức, nhà khoa học, xây dựng mạng lưới Khoa học Công nghệ phục vụ nghiên cứu phát triển KH&CN của tỉnh, góp phần xây dựng thành phố Huế trở thành một trung tâm KH&CN lớn mạnh của cả nước và khu vực.

